

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Tụ
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 5 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn D, sinh năm: 1972 tại huyện Trà C, tỉnh T; Nơi cư trú: 405/13, Trần Hưng Đ, khóm 8, phường 3, thành phố S, tỉnh S; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Trần Hiệp P (chết); họ và tên mẹ: Dư Thị Kim S (chết); Bị cáo có vợ là Phan Thị Thu H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/5/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Lý Quốc K, sinh ngày: 02/03/2005 tại thành phố B, tỉnh B; Nơi cư trú: 222/15/4, Tôn Đức T, khóm 1, phường 5, thành phố S, tỉnh S; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lý Hoàng G (sống); họ và tên mẹ: Lưu Thị Thảo L (sống); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/5/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lý Quốc K: Bà Lưu Thị Thảo L (mẹ bị cáo K), sinh năm: 1986; Nơi cư trú: 222/15/4, Tôn Đức T, khóm 1, phường 5, thành

phố S, tỉnh S (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc K: Ông Phan Long H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: số 80A, ấp An Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh S (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 17/12/2021 Nguyễn Văn D và Lý Quốc K uống cà phê ở khu vực bến xe Sóc T, D rủ K đi mua thuốc lá điều nhập lậu về bán kiếm lời thì K đồng ý. Sau đó D và K thống nhất đi thuê xe ô tô đi đến tỉnh Đ để mua thuốc lá điều nhập lậu, D và K đến dịch vụ thuê xe ô tô tự lái của anh Nguyễn Thanh T để thuê xe ô tô biển kiểm soát 83A – 078.46 loại 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu Toyota, loại Vios E với giá thuê 600.000 đồng/ngày. Sau đó, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô chở Lý Quốc K đến đoạn đường cao tốc gần dốc cầu Cao L, tỉnh Đ thì dừng xe lại để tìm mua thuốc lá điều nhập lậu, D và K gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua tổng số 2.980 bao thuốc lá điều nhập lậu (Hero và Jet) với số tiền 41.461.000 đồng, trong đó 1.730 bao thuốc Hero và 1.250 bao thuốc Jet, sau đó D và K cùng nhau chắt thuốc lá vào cốp xe và băng ghế sau của xe ô tô, chắt thuốc lá xong, D tiếp tục điều khiển xe chở K và số thuốc lá nhập lậu về tỉnh S. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp Nhất, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì bị lực lượng Cảnh sát kinh tế và Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hậu Giang kiểm tra bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra thì Nguyễn Văn D và Lý Quốc K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-HPH, ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D và Lý Quốc K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 50, Điều 58, điểm o khoản 1 Điều 52, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố S, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 50, Điều 58, Điều 91, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Quốc K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố S, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

Người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc K thống nhất với tội danh và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp, do tình hình dịch bệnh kinh tế khó khăn nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo D và khi bị cáo K phạm tội thì chưa thành niên. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo K theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản, nên không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vì mục đích háms lợi, vào khoảng 08 giờ ngày 17/12/2021 trong lúc uống cà phê tại khu vực bến xe tỉnh S, Nguyễn Văn D rủ Lý Quốc K cùng nhau đi tỉnh Đ để mua thuốc lá điều nhập lậu về bán kiếm lời. Sau đó cả hai thống nhất đi thuê xe ô tô biển kiểm soát 83A – 078.46 đi đến khu đoạn đường cao tốc gần dốc cầu Cao L, tỉnh Đ thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua tổng số 2.980 bao thuốc lá điều nhập lậu (Hero và Jet) với số tiền 41.461.000 đồng, trong đó 1.730 bao thuốc Hero và 1.250 bao thuốc Jet. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp Nhất, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì D và K bị lực lượng Cảnh sát kinh tế và Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hậu Giang kiểm tra bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó có cơ sở xác định hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Văn D và Lý Quốc K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo phạm tội thuộc đồng phạm giản đơn vì không có cấu kết, phân công nhiệm vụ cụ thể và phạm tội một cách bộc phát không có kế hoạch tính toán trước. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét vai trò của các bị cáo, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn D là người thực hiện hành vi tích cực; thuê xe và trực tiếp cầm lái chở bị cáo Lý Quốc K đi mua thuốc lá điều nhập lậu và cũng chính bị cáo D là người trực tiếp giao dịch mua thuốc lá điều nhập lậu. Do đó bị cáo D phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo K là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn D bị áp dụng tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Nguyễn Văn D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương được Ban chỉ huy quân sự và Ủy ban nhân dân thành phố S tặng nhiều hình thức khen thưởng; bị cáo phạm tội trong tình hình dịch bệnh kinh tế khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; bị cáo D đã ly hôn hiện đang chăm lo cho con gái đang bị khuyết tật, đi lại khó khăn, không thể tự lao động nuôi sống bản thân (con gái bị treo cột sống). Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lý Quốc K trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thời điểm bị cáo phạm tội là người chưa thành niên; cha mẹ ly hôn phải sống với bà ngoại và tự đi làm thuê kiếm sống; bị cáo phạm tội một phần do tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến kinh tế của bản thân và gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người chưa thành niên, theo quy định của pháp luật thì việc xét xử bị cáo chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội

Bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Lý Quốc K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc K là phù hợp, là cũng đủ răn đe và cũng để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 2.980 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó gồm: 1.250 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 1.730 bao thuốc lá điều hiệu Hero.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn D.

Trả lại cho bị cáo Lý Quốc K 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lý Quốc K

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 250, 254, 259, 260, 262, 299, 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Lý Quốc K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/8/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố S, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 58, Điều 65, Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lý Quốc K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/8/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố S, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 2.980 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó gồm: 1.250 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 1.730 bao thuốc lá điều hiệu Hero.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn D.

Trả lại cho bị cáo Lý Quốc K 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lý Quốc K

Tất cả vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/8/2022 giữa Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng